

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRƯỜNG VĂN PHÒNG

**PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP,  
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**Ngành:** Luật Kinh tế

**Mã số:** 8380107

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

**THỪA THIÊN HUẾ - năm 2023**

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Đình Huy**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa về lý luận và thực tiễn .....	5
7. Kết cấu luận văn.....	6
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP VÀ PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP .....</b>	<b>7</b>
<b>1.1. Khái quát về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....</b>	<b>7</b>
1.1.1. Khái niệm về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp .....	7
1.1.2. Đặc điểm của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	7
1.1.3. Vai trò của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	7
<b>1.2. Khái quát pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....</b>	<b>8</b>
1.2.1. Khái niệm pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp .....	8
1.2.2. Nội dung điều chỉnh pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp .....	8
<b>1.3. Kinh nghiệm pháp luật của một số quốc gia trên thế giới về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và gợi mở cho Việt Nam .....</b>	<b>8</b>
Tiểu kết Chương 1.....	9
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG.....</b>	<b>10</b>
<b>2.1. Thực trạng quy định pháp luật Việt Nam về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp .....</b>	<b>10</b>
2.1.1. Quy định pháp luật điều chỉnh về đối tượng doanh nghiệp được Nhà nước hỗ trợ pháp lý .....	10
2.1.2. Quy định pháp luật điều chỉnh về chủ thể có trách nhiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	10
2.1.3. Quy định pháp luật điều chỉnh về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	11
2.1.4. Đánh giá thực trạng quy định pháp luật hiện hành về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp .....	11
<b>2.2. Thực tiễn tiên áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh Bình Dương.....</b>	<b>11</b>
2.2.1. Những kết quả đạt được .....	11
2.2.2. Những vướng mắc, bất cập .....	12
Tiểu kết Chương 2.....	13

<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP.....</b>	<b>15</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp</b>	<b>15</b>
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	15
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi.....	15
<b>3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp...</b>	<b>16</b>
3.2.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về chủ thể có trách nhiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	16
3.2.2. Hoàn thiện quy định pháp luật về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....	16
<b>3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.....</b>	<b>16</b>
3.3.1. Giải pháp chung.....	16
3.3.2. Giải pháp cụ thể tại Bình Dương.....	17
Tiểu kết Chương 3.....	18
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>19</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>STT</b>	<b>Chữ viết tắt/ký hiệu</b>	<b>Cụm từ đầy đủ</b>
1	DN	Doanh nghiệp
2	HTPL	Hỗ trợ pháp lý
3	BTP	Bộ Tư pháp
4	CP	Chính phủ
5	UBND	Ủy ban nhân dân



## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 xác định mục tiêu đến năm 2020 xây dựng doanh nghiệp Việt Nam có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, cả nước có ít nhất 1 triệu doanh nghiệp hoạt động, trong đó có các doanh nghiệp có quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Để thực hiện mục tiêu nêu trên, Nghị quyết đã nêu rõ nguyên tắc Nhà nước có chính sách đặc thù để hỗ trợ cho doanh nghiệp chiếm tỷ lệ lớn trong các loại hình doanh nghiệp Việt Nam hiện nay đó là doanh nghiệp nhỏ và vừa (trong số hơn 624.000 doanh nghiệp đăng ký hoạt động hiện nay thì 97,7% là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhiều doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ)<sup>1</sup>. Nhằm cụ thể hóa quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngày 12/6/2017 tại kỳ họp thứ XIV, Quốc hội khóa XIV đã thông qua Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đó quy định tổng quát các nội dung, cơ chế chính sách của Nhà nước trong việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có chính sách về hỗ trợ pháp lý. Đây là lần đầu tiên chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được quy định tại văn bản luật, trước đó chính sách này được quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Nghị định 66/2008/NĐ-CP). Nghị định số 66/2008/NĐ-CP đã quy định cụ thể hình thức, nội dung hỗ trợ pháp lý và trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, điều kiện bảo đảm hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, sau một thời gian áp dụng, các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã bộc lộ không ít những hạn chế, bất cập, vướng mắc, khó khăn. Do vậy, ngày 24/6/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thay thế Nghị định số 66/2008/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Nghị định số 55/2019/NĐ-CP).

Thực hiện Nghị định số 55/2012/NĐ-CP, trên địa bàn tỉnh Bình Dương vừa qua đã triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và đạt được một số kết quả nhất định, tạo chuyển biến cơ bản về nhận thức pháp luật, ý thức tìm

---

<sup>1</sup> Báo cáo số 150/BC-TCTK ngày 27/9/2019 của Tổng Cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

hiều, tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tuy nhiên, việc triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn tồn tại một số khó khăn như đội ngũ luật sư, luật gia và các chuyên gia tư vấn pháp luật còn thiếu, hiểu biết và nhận thức của nhiều doanh nghiệp về việc thực hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và vai trò, ý nghĩa của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế. Theo thống kê, trên địa bàn toàn tỉnh hiện có trên 1.800 doanh nghiệp, nhưng qua thực tế khảo sát cho thấy, đa phần các doanh nghiệp này không có phòng pháp chế hoặc cán bộ phụ trách pháp chế, hoặc có thì cũng thường kiêm nhiệm, chưa được đào tạo bài bản. Do đó, việc tiếp cận và hiểu các văn bản pháp luật còn hạn chế. Nhiều doanh nghiệp chỉ tìm hiểu các quy định của pháp luật hoặc nhờ hỗ trợ pháp lý khi có kiện tụng tranh chấp phát sinh, tai nạn lao động hay vướng mắc về thủ tục.

Trong bối cảnh nêu trên, việc nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn triển khai để tìm ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết. Từ những lý do nêu trên học viên chọn đề tài **“Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, qua thực tiễn tại tỉnh Bình Dương”** cho luận văn thạc sĩ Luật Kinh tế

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Ở Việt Nam cũng như trên thế giới có khá nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến hỗ trợ cho doanh nghiệp, tuy nhiên, đi sâu vào lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thì trong khả năng hiểu biết của tác giả, có một số nghiên cứu tiêu biểu như sau:

(1) Phạm Quý Đạt (2012), *Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam*. Luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ở nước ta hiện nay.

(2) Bùi Hồ Tú Anh (2017), *Pháp luật về hỗ trợ pháp lý của Nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam*. Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận về công tác hỗ trợ pháp lý của Nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, phân tích thực trạng pháp luật, đánh giá ưu, nhược điểm của hệ thống pháp



luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật.

(3) Trần Thị Thu Trang (2018), *Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Lạng Sơn*. Luận văn nghiên cứu vấn đề lý luận về doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, thực tiễn thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Lạng Sơn, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động này trên địa bàn tỉnh.

(4) Nguyễn Nhật Lệ (2019), *Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam - Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện*. Luận văn nghiên cứu một số vấn đề lý luận về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam, thực trạng và một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

(5) Hội nghị đối thoại “*Lấy ý kiến dự thảo Nghị định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thay thế Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*” do Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015-2020 chủ trì phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp, một số Sở, ngành liên quan, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp của một số địa phương khu vực miền Trung tổ chức.

(6) Đề tài “*Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường và việc mở rộng thị trường dịch vụ pháp lý trong điều kiện hội nhập quốc tế*” do Bộ Tư pháp nghiên cứu từ năm 2007 và nghiệm thu đầu năm 2008. Đây là công trình nghiên cứu được thực hiện trước khi Việt Nam ban hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP. Đề tài nghiên cứu này nhằm mục đích khảo sát và cung cấp những luận cứ và tiền đề cho việc khuyến nghị xây dựng dự thảo Nghị định đầu tiên về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam.

(7) Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ “*Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức có liên quan trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội*” do Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp, thực hiện và nghiệm thu năm 2014. Đây là đề tài nghiên cứu về cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước mà đầu mối là Sở Tư pháp thành phố Hà Nội và các sở, ngành liên quan và các tổ chức có liên quan như các tổ chức

đại diện doanh nghiệp, hợp tác xã... trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Luận văn nhằm mục đích nhằm đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục đích nêu trên, luận văn tập trung giải quyết một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, Làm rõ các vấn đề lý luận về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Thứ hai, Phân tích và đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; từ đó chỉ ra một số tồn tại hạn chế

Thứ b, Phân tích và đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh Bình Dương trong thời gian phạm vi nghiên cứu; từ đó chỉ ra một số bất cập, vướng mắc phát sinh

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Thứ nhất, Các quan điểm và chính sách của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Thứ hai, Các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Thứ ba, Thực tiễn thực hiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Tỉnh Bình Dương trong thời gian vừa qua

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Phạm vi thời gian nghiên cứu: Kể từ giai đoạn năm 2017 cho đến năm 2022

- Phạm vi địa bàn nghiên cứu: Tại Tỉnh Bình Dương.

### **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **5.1. Phương pháp luận**

Trong quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài, tác giả sử dụng các phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử dựa trên cơ sở lý luận của chủ

nghĩa Mác-Lênin, quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa

## **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Ở Chương 1 và Chương 2, tác giả dùng phương pháp quy nạp để nghiên cứu sự cần thiết, xây dựng các định nghĩa; sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp để nghiên cứu sự ra đời, khái niệm, đặc điểm, vai trò, tình hình hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, ưu điểm của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam; phương pháp so sánh luật học được áp dụng khi tìm hiểu vấn đề này ở một số nước trên thế giới và đối chiếu với pháp luật Việt Nam.

Tác giả sử dụng phương pháp nổi bật và so sánh luật học nhằm tìm ra những điểm tương đồng và khác biệt giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước khác về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trên cơ sở đó tham khảo để hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực này.

Tại Chương 3, về cơ bản, tác giả sử dụng các phương pháp phân tích và tổng hợp để đưa ra phương hướng và các giải pháp có căn cứ khoa học, đúc kết quá trình nghiên cứu thực tiễn để đề xuất, góp phần hoàn thiện pháp luật và thực hiện có hiệu quả pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam trong thời gian tới

## **6. Ý nghĩa về lý luận và thực tiễn**

### **6.1. Ý nghĩa về lý luận**

- Làm rõ khái niệm, nội dung của nhiều khái niệm khoa học liên quan đến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Tiếp cận và nghiên cứu một cách có hệ thống pháp luật về hỗ trợ cho doanh nghiệp và kinh nghiệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của một số nước có nền kinh tế phát triển dưới góc độ so sánh với pháp luật Việt Nam; trên cơ sở đó, rút ra những bài học nhằm hoàn thiện pháp luật cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Nghiên cứu, làm rõ nguyên nhân của những thiếu sót, bất cập của pháp luật cũng như của hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam trong thời gian qua.

- Đề xuất định hướng cũng như các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, công tác thực hiện pháp luật hỗ trợ pháp lý cho

doanh nghiệp một cách đồng bộ, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phù hợp với thực tiễn hiện nay và trong thời gian tới

### **6.2. Ý nghĩa về thực tiễn**

Luận văn có thể sử dụng tham khảo trong các công trình nghiên cứu khoa học pháp lý, giảng dạy pháp luật tại các cơ sở đào tạo luật

### **7. Kết cấu luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, luận văn được kết cấu với 03 chương như sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Tỉnh Bình Dương.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

# CHƯƠNG 1

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP VÀ PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP

### **1.1. Khái quát về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

#### ***1.1.1. Khái niệm về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Từ các phân tích trên theo tác giả có thể khái quát về khái niệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là việc Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ của mình để triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN nhằm tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực hiện pháp luật để giúp DN kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của DN; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với DN.

#### ***1.1.2. Đặc điểm của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Thứ nhất, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp sáng tạo) là một hoạt động phản ánh chức năng kinh tế của nhà nước.

Thứ hai, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một loại dịch vụ công mà nhà nước có trách nhiệm đảm bảo thực hiện.

Thứ ba, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện thông qua các hình thức và nội dung hỗ trợ do pháp luật quy định phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn.

Thứ tư, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện trên cơ sở phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

#### ***1.1.3. Vai trò của hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Thứ nhất, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp góp phần nâng cao nhận thức về vai trò và tác dụng của pháp luật, qua đó tạo lập thói quen tôn trọng và tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp.

Thứ hai, hoạt động hỗ trợ pháp lý tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực hiện pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả.

Thứ ba, hoạt động hỗ trợ pháp lý giúp phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Thứ tư, hoạt động hỗ trợ pháp lý góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

## **1.2. Khái quát pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

### **1.2.1. Khái niệm pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Với tư cách là một chế định pháp lý cơ bản của pháp luật về sự hỗ trợ của Nhà nước đối với DN; theo tác giả có thể hiểu rằng: “Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được hiểu là tổng hợp các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành quy định về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN do các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện dưới các hình thức, nội dung cụ thể và trong một thời hạn nhất định nhằm cung cấp thông tin, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và tư vấn pháp luật cho DN”

### **1.2.2. Nội dung điều chỉnh pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Thứ nhất, Các quy định pháp luật điều chỉnh về đối tượng doanh nghiệp được Nhà nước hỗ trợ pháp lý

Thứ hai, Các quy định pháp luật điều chỉnh về chủ thể có trách nhiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Thứ ba, Các quy định pháp luật điều chỉnh về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

## **1.3. Kinh nghiệm pháp luật của một số quốc gia trên thế giới về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và gợi mở cho Việt Nam**

Thứ nhất, mục tiêu của việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp vừa và nhỏ nói riêng cần phải được xác định rõ trong Luật. Thứ hai, khái niệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần phải được định nghĩa một cách rõ ràng trong pháp luật (Luật hoặc Nghị định).

Thứ ba, việc xác định đối tượng được Nhà nước hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng cần phải được xem xét một cách kỹ lưỡng, thận trọng trên cơ sở trình độ phát triển kinh tế - xã hội cùng từng nước mà không thể tùy tiện, duy ý chí.

Thứ tư, cần xác định đầy đủ, hợp lý nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thứ năm, cần quan tâm hơn nữa về mặt kinh phí của Nhà nước dành cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## **Tiểu kết Chương 1**

Từ kết quả nghiên cứu tại Chương 1, tác giả rút ra một số kết luận sau:

1. Về bản chất, hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng là một dạng dịch vụ công được Nhà nước thực hiện đối với một số doanh nghiệp nhất định (thông thường là DN) nhằm góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các doanh nghiệp với các quy mô khác nhau.

2. Hỗ trợ pháp lý có nhiều điểm khác biệt so với các hình thức trợ giúp khác đang tồn tại trong xã hội mà đặc biệt là với trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật. Điểm khác nhau cơ bản giữa hỗ trợ pháp lý với các hình thức trợ giúp vừa nêu trên là hỗ trợ pháp lý chỉ áp dụng cho các chủ thể kinh doanh (chủ yếu là DN), trong khi đó, trợ giúp pháp lý lại chỉ áp dụng với các đối tượng không có tư cách này hay tư vấn pháp luật chỉ áp dụng cho đối tượng là các thành viên, hội viên, đoàn viên của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật và các tổ chức, cá nhân khác

3. Để điều chỉnh một cách kịp thời, hiệu quả các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho DN, Nhà nước ta đã lần lượt ban hành và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về vấn đề này. Cơ cấu của hệ thống pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho DN bao gồm quy định về đối tượng được hỗ trợ pháp lý của Nhà nước, chủ thể có trách nhiệm thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nguồn kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và trách nhiệm kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

#### **2.1. Thực trạng quy định pháp luật Việt Nam về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

##### ***2.1.1. Quy định pháp luật điều chỉnh về đối tượng doanh nghiệp được Nhà nước hỗ trợ pháp lý***

Theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP thì đối tượng được Nhà nước hỗ trợ pháp lý là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định theo các tiêu chí được quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau: (1) có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và đáp ứng một trong hai tiêu chí sau đây: (a) Tổng nguồn vốn không quá 100 tỷ đồng, (b) Tổng doanh thu của năm trước liền kề không quá 300 tỷ đồng; (2) doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa được xác định theo lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp và xây dựng, thương mại và dịch vụ<sup>2</sup>.

##### ***2.1.2. Quy định pháp luật điều chỉnh về chủ thể có trách nhiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho DN trước hết đã quy định rõ trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong công tác hỗ trợ pháp lý cho DN, cụ thể là:

- Thống nhất quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho DN trong phạm vi cả nước;

- Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về hỗ trợ pháp lý cho DN;

Tham gia ý kiến đối với hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN của bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi có yêu cầu, trong đó có việc xây dựng, phê duyệt và thực hiện chương trình hoặc nội dung chương trình hỗ trợ pháp lý cho DN trong phạm vi bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh;

---

<sup>2</sup> Luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (Điều 10).



### ***2.1.3. Quy định pháp luật điều chỉnh về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Nghị định số 66/2008/NĐ-CP lần đầu tiên quy định rõ ràng 05 hình thức hỗ trợ pháp lý cho DN là: (1) xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp (Điều 7); (2) xây dựng, giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật (Điều 8); (3) bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp (Điều 9); (4) giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp (Điều 10) và (5) tiếp nhận kiến nghị, phản hồi của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật (Điều 11)).

### ***2.1.4. Đánh giá thực trạng quy định pháp luật hiện hành về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

#### ***2.1.4.1. Ưu điểm***

Trong những năm qua, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã từng bước được hoàn thiện, đóng được vai trò là cơ sở pháp lý quan trọng để giúp hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện một cách có hệ thống, hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hạn chế rủi ro pháp lý trong kinh doanh và tăng cường sự quản lý của nhà nước đối với công tác này.

#### ***2.1.4.2. Tồn tại và hạn chế***

Bên cạnh những kết quả đạt được, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cũng còn bộc lộ một số nhược điểm nhất định. Điều này được thể hiện cụ thể ở những điểm sau:

Thứ nhất, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn có những quy định không rõ ràng, do đó, khó vận dụng trong thực tiễn.

## **2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh Bình Dương.**

### ***2.2.1. Những kết quả đạt được***

*\* Nhu cầu tiếp cận pháp luật của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bình Dương*

Ngày 04/5/2016, UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 1052/QĐ-UBND ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2020 trong đó có nội dung thực hiện điều tra, khảo sát thực tế nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp.

Kết quả khảo sát như sau: nhu cầu về tư vấn pháp luật, giải quyết các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp và các hoạt động tư vấn pháp luật khác phù hợp (chiếm 30%), nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao kiến thức pháp luật (chiếm 35%), nhu cầu tiếp cận pháp luật (chiếm 40%), các nhu cầu khác liên quan đến hỗ trợ pháp lý (chiếm 5%).

Qua kết quả rà soát cho thấy, giai đoạn 2016-2020 nhu cầu về tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương là khá lớn.

### ***2.2.2. Những vướng mắc, bất cập***

Thứ nhất, trình độ cán bộ, công chức thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý tại Bình Dương còn thiếu về số lượng và yếu về năng lực, trình độ.

Thứ hai, xuất phát chính từ phía các DN đó là trình độ nhận thức của chủ doanh nghiệp còn chưa đồng đều, chưa xác định được tầm quan trọng của công tác hỗ trợ pháp lý đối với hoạt động của doanh nghiệp.

Thứ ba, về chính sách pháp luật hiện nay liên quan đến các hoạt động của doanh nghiệp còn thường xuyên thay đổi, chưa phù hợp với yêu cầu thực tế sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, điều này đã ảnh hưởng và gây khó khăn cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói chung và DN trên địa bàn tỉnh Bình Dương nói riêng.

## Tiểu kết Chương 2

Từ kết quả nghiên cứu tại Chương 2, tác giả rút ra một số kết luận sau:

1. Qua việc phân tích thực trạng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện hành của Việt Nam cho thấy, các quy định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được quy định trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau từ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định của Chính phủ, Thông tư... đến các Nghị quyết chỉ đạo của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Kết quả nghiên cứu của Chương này đã chỉ ra những ưu điểm, hạn chế cơ bản của các quy định và văn bản pháp luật và thực tiễn thực hiện về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian qua và giai đoạn hiện nay. Trong đó, có việc phân tích, đánh giá chế định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp lần đầu tiên được ghi nhận trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, cùng với việc Nghị định số 55/2019/NĐ-CP mới được ban hành và triển khai trên thực tiễn thì việc tiếp tục nghiên cứu để tiếp tục làm rõ các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được quy định trong các văn bản pháp luật này thì việc đánh giá những ưu điểm, nhược điểm của pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để tìm ra các nguyên nhân của những ưu điểm, nhược điểm đó giúp cho chúng ta có cái nhìn tổng quan hơn về thực trạng pháp luật ở Việt Nam hiện nay

2. Qua phân tích thực tiễn áp dụng pháp luật hỗ trợ pháp lý cho DN trên địa bàn Tỉnh Bình Dương cho thấy: Bên cạnh những kết quả đạt được và hạn chế, vướng mắc, tồn tại trong nội tại pháp luật hỗ trợ pháp lý cho DN và thực tiễn thi hành pháp luật hỗ trợ pháp lý cho DN cũng như những nguyên nhân chủ quan và khách quan của thực trạng và thực tiễn thi hành này như hạn chế của quy định pháp luật trước đây là Nghị định số 66/2008/NĐ-CP và cả hiện nay khi được ghi nhận thành 01 điều khoản trong Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và việc ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về tính hiệu lực, khả thi của các quy định pháp luật cũng như vấn đề đưa pháp luật vào cuộc sống trong khi nhân sự, kinh phí thực hiện cho hoạt động này còn chưa thỏa đáng, đáp ứng được nhu cầu cần hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa; sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc hỗ trợ pháp lý cho DN; áp lực về công việc hỗ trợ pháp lý cho DN (thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN; giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật...), đầu

mối thực hiện công tác này; năng lực chuyên môn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho DN cũng như nhận thức và ý thức thi hành pháp luật của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn còn hạn chế

## CHƯƠNG 3

### ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP

#### **3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

##### ***3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện dưới các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, từ sự tham gia tích cực, hiệu quả của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo; nguồn kinh phí để triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là từ nguồn kinh phí của cơ quan nhà nước là chủ yếu (kinh phí từ Trung ương và địa phương), ngoài ra có sự huy động sự đóng góp của các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác, trong đó, có sự tham gia, đóng góp các nguồn lực hoạt động của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và bản thân các doanh nghiệp với tư cách là đối tượng thụ hưởng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp<sup>3</sup>.

##### ***3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi***

Theo kết quả nghiên cứu lý luận cho thấy, thì yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bao gồm yếu tố về nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trong từng thời kỳ, tại các vùng, ngành, lĩnh vực và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Ngoài ra, chương trình xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và kế hoạch ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; cũng như tâm lý, sự hiểu biết và ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, sự quan tâm hỗ trợ của các cơ quan nhà nước, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp... là các vấn đề phải xem xét tới khi hoàn

---

<sup>3</sup> Nguyễn Phúc Việt (2020), “Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Sơn La”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội,

thiện các quy định pháp luật và triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp<sup>4</sup>.

### **3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

#### ***3.2.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về chủ thể có trách nhiệm thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Để hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN được thực hiện kịp thời, hiệu quả đòi hỏi phải có sự phân công rõ ràng quyền hạn, trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong quá trình triển khai các hình thức hỗ trợ pháp lý.

#### ***3.2.2. Hoàn thiện quy định pháp luật về các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Một trong những nội dung (vấn đề) mà doanh nghiệp rất quan tâm là các hình thức hỗ trợ pháp lý mà họ được Nhà nước cung cấp. Xét về mặt thực chất thì đây là vấn đề mà các doanh nghiệp quan tâm nhất và chính vì vậy, đây cũng là vấn đề mà Nhà nước cần phải quan tâm giải quyết nhất. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, mặc dù đã được pháp luật (Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP) ghi nhận nội dung và biện pháp thực hiện nhưng nhìn chung, các hình thức hỗ trợ này vẫn chưa phát huy được vai trò, tác dụng trong thực tiễn, chưa đáp ứng được kỳ vọng của các doanh nghiệp.

### **3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

#### ***3.3.1. Giải pháp chung***

##### ***3.3.1.1. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; giữa cơ quan nhà nước Trung ương và địa phương trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

Việc phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; giữa cơ quan nhà nước Trung ương và địa phương trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là 03 mối quan hệ phối hợp chủ yếu.

---

<sup>4</sup>Phan Thị Thu Thủy (2012), “Hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội,

### *3.3.1.2. Tăng cường kiểm tra, giám sát và tổng kết, chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*

Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được đánh giá bước đầu đã có những kết quả thực hiện tích cực nhất là trong việc triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyên viên căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp; tạo lập các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thực hiện pháp luật để giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả; phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; góp phần nâng cao công tác quản lý nhà nước bằng pháp luật đối với doanh nghiệp.

### **3.3.2. Giải pháp cụ thể tại Bình Dương**

*Thứ nhất*, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để cung cấp, phổ biến thông tin về các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của doanh nghiệp và các thông tin khác hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

*Thứ hai*, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và doanh nghiệp về tầm quan trọng của pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp.

*Thứ ba*, việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho cán bộ, công chức, cơ quan nhà nước có liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*Thứ tư*, nâng cao năng lực, đào tạo nguồn nhân lực thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

*Thứ năm*, nâng cao chất lượng hoạt động thông tin pháp lý cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp

*Thứ sáu*, tăng cường hỗ trợ pháp lý trực tiếp cho doanh nghiệp trên một số hoạt động cụ thể:

*Thứ bảy*, việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay là rất cần thiết.

### **Tiểu kết Chương 3**

Từ kết quả nghiên cứu tại Chương 3, tác giả rút ra một số kết luận sau:

1. Thực tế cho thấy, mặc dù đã có Nghị định riêng về vấn đề này nhưng vẫn còn không ít vấn đề chưa được giải quyết một cách thấu đáo, rõ ràng và điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở nước ta hiện nay. Do đó việc hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phải đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, nhất là cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam, cộng đồng doanh nghiệp chiếm tỷ lệ 97,7% trong tổng số 624.000 doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam hiện nay vừa yếu về công nghệ, thiếu về nguồn vốn, nhân lực, nhưng quan trọng nhất là ý thức pháp luật, nhận thức pháp lý trong kinh doanh còn nhiều điểm hạn chế cần phải được hỗ trợ pháp lý nhằm tăng cường ý thức pháp luật, nhận thức pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp không chỉ trong thị trường trong nước mà còn vươn ra cả thị trường thế giới

2. Các giải pháp được nghiên cứu, đề xuất nhằm góp phần hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hạn chế rủi ro pháp lý trong kinh doanh, tái cơ cấu nền kinh tế sau giai đoạn khó khăn hiện nay khi tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến phát triển kinh tế toàn cầu, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước ngày càng cao, góp phần hỗ trợ thúc đẩy sự phát triển của kinh tế - xã hội đất nước



## KẾT LUẬN

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, đã được khẳng định không chỉ về mặt lý thuyết mà đã được chứng minh bằng thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp của nước ta trong thời gian qua.

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chỉ được thực hiện tốt khi nó được pháp luật ghi nhận và bảo hộ. Vì vậy, việc Quốc hội ban hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và việc Chính phủ ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đã cho thấy, hoạt động hỗ trợ pháp lý chắc chắn sẽ có điều kiện để thực thi trong cuộc sống.

Pháp luật giữ vai trò rất quan trọng trong việc thực thi chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tuy nhiên, có pháp luật là điều cần thiết nhưng chưa đủ. Để chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đi vào cuộc sống thì rất cần các hoạt động thực tiễn của nhiều tổ chức, cá nhân có liên quan. Vì vậy, việc xây dựng, hoàn thiện bộ máy nhà nước để đủ tầm và năng lực đưa pháp luật vào cuộc sống cũng như việc quan tâm đến các khoản kinh phí dành riêng cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là những công việc rất cần phải được Đảng và Nhà nước ta quan tâm. Vấn đề là ở chỗ, chính sách, pháp luật có tốt đến mấy mà không có bộ máy thực thi tốt và không có lực lượng tài chính đủ lớn để trang trải cho các hoạt động liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý thì pháp luật cũng chẳng thể đi vào cuộc sống, và do đó mọi chính sách của Đảng và Nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa đều trở nên vô dụng đối với họ.



## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo số 150/BC-TCTK ngày 27/9/2019 của Tổng Cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
2. Tô Hoài Nam (2014), Doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam hiện nay và nhu cầu hỗ trợ pháp lý, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số chuyên đề 2/2014,
3. Lê Thế Đức (2017), Chính sách hỗ trợ phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội
4. Khương Ngọc Ánh (2011), Pháp luật về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
5. Trần Minh Sơn (2019), Tạo bước chuyển biến mới trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Tạp chí Luật sư Việt Nam, Số 11,
6. Hoàng Phê (2006), Từ điển tiếng Việt, Nxb.Đà Nẵng,
7. Trần Minh Sơn (2019), Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên thế giới và một số kinh nghiệm cho Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số chuyên đề 6,
8. Trương Thanh Đức (2010), Doanh nghiệp mong gì từ hỗ trợ pháp lý?, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. Số chuyên đề 12/2010,
9. Vũ Thị Thanh Hương (2018), “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ thực tiễn thi hành tại địa bàn tỉnh Quảng Ninh”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mở Hà Nội,
10. Bùi Bảo Tuấn (2021), Pháp luật về hỗ trợ của Nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
11. Nguyễn Văn Hùng (2018), “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ thực tiễn tỉnh Thái Bình”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mở Hà Nội,
12. Báo cáo số 150/BC-TCTK ngày 27/9/2019 của Tổng Cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
13. Dương Đăng Huệ (2017), Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và tổ chức đại diện doanh nghiệp trong việc hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số chuyên đề 11/2017,

14. Báo cáo số 319/BC-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 66/2008/NĐCP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

15. Báo cáo kinh nghiệm quốc tế về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Chính phủ kèm theo Tờ trình số 386/TTr-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

16. Báo cáo 145/BTP-PLDSKT ngày 16/12/2013 của Bộ Tư pháp về kết quả khảo sát kinh nghiệm nước ngoài về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

17. Báo cáo số 187/BTP-PLDSKT ngày 15/01/2017 của Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

18. Đào Hoàng Duy (2021), “Pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp từ thực tiễn thành phố Hà Nội”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mở Hà Nội,

19. Thảo Nguyễn (2022), “Bình Dương tôn vinh doanh nghiệp và doanh nhân tiêu biểu năm 2022”; xem tại: [https://nld.com.vn/kinh-te/binh-duong-ton-vingh-doanh-nghiep-va-doanh-nhan-tieu-bieu-nam-2022-20221013112415607.htm#:~:text=B%C3%ACnh%20D%C6%B0%C6%A1ng%20hi%E1%BB%87n%20c%C3%B3%2058.290,t%E1%BB%89%20%C4%91%E1%BB%93ng%20\(n%C4%83m%202020\).](https://nld.com.vn/kinh-te/binh-duong-ton-vingh-doanh-nghiep-va-doanh-nhan-tieu-bieu-nam-2022-20221013112415607.htm#:~:text=B%C3%ACnh%20D%C6%B0%C6%A1ng%20hi%E1%BB%87n%20c%C3%B3%2058.290,t%E1%BB%89%20%C4%91%E1%BB%93ng%20(n%C4%83m%202020).)

20. Nguyễn Phúc Việt (2020), “Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Sơn La”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội,

21. Nguyễn Nhật Lệ (2019), “Pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam - Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội,

22. Phan Thị Thu Thủy (2012), “Hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn”, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội,

23. Trần Minh Sơn (2014), “Hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Việt Nam - Thực trạng và giải pháp”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội,

24. Nguyễn Phúc Việt (2020), Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại tỉnh Sơn La, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

25. Dương Đăng Huệ (2018), Nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thực trạng và giải pháp, Tạp chí Dân chủ và pháp luật. Số đặc biệt tháng 7/2018,

26. Báo cáo ngày 15/12/2013 của Bộ Tư pháp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

27. Trần Minh Sơn (2018), *Kết quả 10 năm thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*, Tạp chí dân chủ và pháp luật, tháng 7/2018.